

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HKII - MÔN : LỊCH SỬ 12 NĂM HỌC 2024 - 2025

BÀI 15: KHÁI QUÁT VỀ CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CỦA HỒ CHÍ MINH

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Tiểu sử và tiến trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh

a. Từ năm 1911 đến năm 1919

- Năm 1911, lấy tên là Văn Ba, *sang phương Tây tìm đường cứu nước*, đi qua nhiều châu lục để tìm hiểu thực tiễn các nước.
- Năm 1917, trở lại Pháp
- Năm 1919, gia nhập Đảng Xã hội Pháp.
- Năm 1919, Nguyễn Tất Thành gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai để đòi quyền lợi cho dân tộc Việt Nam.

b. Từ năm 1920 đến năm 1945

- Hoạt động ở Pháp và Liên Xô (1920 – 1923), sau đó là Trung Quốc và Xiêm (1924 – 1930).
- Năm 1920, đến với chủ nghĩa Mác – Lênin và lựa chọn con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam theo khuynh hướng cách mạng vô sản.
- Từ 1921 – 1930, chuẩn bị các điều kiện về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho cách mạng Việt Nam, sau đó thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Năm 1941, trở về nước, trực tiếp chuẩn bị cho cuộc vận động giải phóng dân tộc.
- 8-1945, cùng với Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, đưa tới sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (2 – 9 – 1945).

c. Từ năm 1945 đến năm 1969

- Lãnh đạo nhân dân tiến hành kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1969), tham gia xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.
- Ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần tại Hà Nội.

II. CÂU HỎI THAM KHẢO

1. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1. Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc đã tham gia tổ chức Đảng nào ?

- A. *Đảng Xã hội Pháp.* C. Đảng Công nhân xã hội dân chủ Pháp.
B. Đảng Cộng sản Pháp. D. Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga.

Câu 2 : Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước trở thành người cộng sản là khi Người

- A. đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê nin (1920).
B. tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản (1923).
C. tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa (1921).
D. *Bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920).*

Câu 3: Sự kiện đánh dấu **bước ngoặt** trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc là

- A. Tháng 6 - 1919 gửi tới Hội nghị Véc-xai bản yêu sách của nhân dân An Nam.
B. Tháng 12 - 1920 tham dự Đại hội Đảng xã hội Pháp, bỏ phiếu tán thành quốc tế III.

C. Tháng 7 - 1920 đọc Sơ thảo lần thứ nhất Những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin.

D. Tháng 6 - 1925 thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - tiền Thân của ĐCS VN

Câu 4: Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1925 là gì?

A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

B. Hợp nhất ba tổ chức Cộng sản.

C. Lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

D. Khởi thảo cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Câu 5. Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi đến hội nghị Vecsxi bản

A. Yêu sách của nhân dân An Nam

B. Yêu sách của nhân dân Đông Dương

C. Yêu sách của các dân tộc Á Đông

D. Yêu sách của những người cùng khổ trên thế giới

Câu 6. Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc đến Liên Xô để tham dự

A. Hội nghị Quốc tế Nông dân

B. Hội nghị Quốc tế Công nhân

C. Hội nghị Quốc tế Thiếu nhi

D. Hội nghị Quốc tế Phụ nữ

Câu 7. Năm 1924, Nguyễn Ái Quốc về Trung Quốc và tham gia hoạt động cách mạng ở

A. Quảng Châu

B. Quảng Tây

C. Bắc Kinh

D. Hồng Kông.

Câu 8. Sau Hội nghị Vécxai, Nguyễn Ái Quốc rút ra kết luận: Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào

A. lực lượng của bản thân mình

B. lực lượng nhân dân tiên bộ trên thế giới

C. lực lượng của các cường quốc trên thế giới

D. sức mạnh của giai cấp vô sản toàn thế giới

Câu 9. Sở dĩ nói sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa là một **bước ngoặt** trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc là vì đã

A. khẳng định con đường giành độc lập và tự do cho nhân dân Việt Nam.

B. khẳng định được sức mạnh của giai cấp nông dân Việt Nam

C. thấy được mâu thuẫn cơ bản của xã hội thuộc địa

D. thấy được sự thức tỉnh của các dân tộc thuộc địa

Câu 10. Từ năm 1919 đến năm 1924, Nguyễn Ái Quốc đã hoạt động cách mạng ở các nước

A. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc

B. Anh, Pháp, Liên Xô

C. Liên Xô, Trung Quốc, Xiêm

D. Trung Quốc, Xiêm, Việt Nam

Câu 11. Một luận **điểm sáng tạo** của Nguyễn Ái Quốc khi vận dụng lý luận cách mạng vô sản vào hoàn cảnh thực tiễn của các nước thuộc địa là

A. thấy được vai trò của giai cấp nông dân.

B. thấy được vai trò của giai cấp vô sản.

C. thấy được vai trò của giai cấp tiểu tư sản.

D. thấy được vai trò của bộ phận tư sản dân tộc.

Câu 12. Vì sao Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ III?

A. Quốc tế này bênh vực cho quyền lợi các nước thuộc địa

B. Quốc tế này giúp nhân dân ta đấu tranh chống Pháp

C. Quốc tế này đề ra đường lối cho Cách mạng Việt Nam

D. Quốc tế này chủ trương thành lập mặt trận giải phóng dân tộc Việt Nam

Câu 13. Ý nghĩa của những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong; những năm 1919-1925?

A. Nguyễn Ái Quốc tiếp nhận tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin.

B. Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.

C. Xây dựng mối quan hệ giữa công nhân và nông dân trong cuộc đ/ tranh giải phóng dân tộc.

D. Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới.

Câu 14. Tại Quảng Châu (Trung Quốc), sau khi thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, Nguyễn Ái quốc đã thành lập tổ chức chính trị nào?

A. Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.

B. Hội liên hiệp thuộc địa.

C. Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam

D. Hội liên hiệp thanh niên An Nam

Câu 15. Sự kiện thế giới có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam và lựa chọn con đường cách mạng vô sản của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sau này là

A. thành công của cách mạng tháng Mười Nga (11/1917).

B. Nguyễn Ái Quốc gửi yêu sách tới Hội nghị Vecxai (6/1919).

C. Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội của Đảng xã hội Pháp (12/1920).

D. nước Pháp bị khủng hoảng kinh tế.

Câu 16. Sự kiện nào giúp Nguyễn Ái Quốc nhận ra bản chất đề từ đó đoạn tuyệt với tư bản Anh, Pháp, Mỹ?

A. Pháp lưu đày Phan Chu Trinh, kết án tử hình vắng mặt Phan Bội Châu (1925).

B. “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” bị hội nghị Vécxai từ chối (1919).

C. Pháp đàn áp phong trào chống thuế ở Trung kỳ (1908).

D. Đọc bản Sơ thảo Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin

Câu 17: Một trong những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp trong những năm 1919-1923 là

A. triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

B. soạn thảo Chính cương của Đảng Cộng sản Đông Dương.

C. tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.

D. soạn thảo Sách lược của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 18: Trong thời gian ở Quảng Châu (Trung Quốc) từ năm 1924 đến năm 1927, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây nhằm chuẩn bị cho bước chuyển biến về chất của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam?

A. Trực tiếp tạo ra sự phân hóa trong các tổ chức tiền cộng sản.

B. Bắt đầu xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.

C. Khởi đầu tạo dựng các mối quan hệ với cách mạng thế giới.

D. Gây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ nông cốt.

Câu 19: Trong thời gian ở Quảng Châu (Trung Quốc) từ năm 1924 đến năm 1927, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây nhằm chuẩn bị cho bước chuyển biến về chất của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam?

A. Trực tiếp tạo ra sự phân hóa trong các tổ chức tiền cộng sản.

B. Khởi đầu tạo dựng các mối quan hệ với cách mạng thế giới.

C. Trang bị lí luận cách mạng cho đội ngũ cán bộ nông cốt

D. Bắt đầu xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 20: Trong thời gian ở Quảng Châu (Trung Quốc) từ năm 1924 đến năm 1927, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây nhằm chuẩn bị cho bước chuyển biến về chất của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam?

A. Khởi đầu tạo dựng các mối quan hệ với cách mạng thế giới.

B. Trực tiếp tạo ra sự phân hóa trong các tổ chức tiền cộng sản.

C. Trực tiếp truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.

D. Bắt đầu xây dựng lí luận cách mạng theo khuynh hướng vô sản.

2. Trắc nghiệm Đúng - Sai

Câu 1. Đọc tư liệu sau:

“Xuất phát từ lòng yêu nước và trên cơ sở rút kinh nghiệm thất bại của các thể hệ cách mạng tiền bối, ngày 5-6-1911 Nguyễn Ái Quốc đã quyết tâm ra đi tìm con đường cứu nước mới hữu hiệu hơn. Nhưng khác với thể hệ thanh niên đầu thế kỉ hướng về Nhật Bản, Nguyễn Ái Quốc quyết định sang phương Tây, đến nước Pháp để tìm hiểu xem “nước Pháp và các nước khác làm thế nào rồi quay về giúp đồng bào mình”. Trong nhiều năm sau đó Người đã đi qua nhiều nước khác nhau Ở các đại lục Á, Âu, Phi, Mĩ đã phả làm nhiều nghề rửa bát, dọn tàu, quét rác để sống và học tập. Nhờ đó Người hiểu rằng “ở đâu bọn đế quốc thực dân cũng tàn bạo và độc ác; ở đâu những người lao động cũng bị áp bức và bị bóc lột dã man”

(Đại Cương Lịch Sử Việt Nam, NXBGD, Tập 2, tr242-243)

- a) Đoạn tư liệu trên nói về hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc. **Đ**
- b) Đây là quá trình Người hiểu được chân lý bạn thù. **Đ**
- c) Điểm giống nhau trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành và các sĩ phu yêu nước tiên bộ đầu thế kỉ XX là đều có tư tưởng hướng ra nước ngoài để tìm cách cứu nước. **Đ**
- d) Điểm giống nhau trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành và các sĩ phu yêu nước tiên bộ đầu thế kỉ XX là đều có quá trình khảo sát thực tiễn ở các nước phương Tây. **S**

Câu 2. Đọc tư liệu sau:

Tại đại hội lần thứ 18 của Đảng xã hội Pháp họp ở Tua cuối tháng 12 năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp. Hành động bỏ phiếu ủng hộ QTCS là sự kiện đánh dấu bước phát triển nhảy vọt trong tư tưởng chính trị của NQA, từ lập trường yêu nước chuyển sang lập trường chủ nghĩa cộng sản. Sự kiện đó đã mở ra cho cách mạng giải phóng dân tộc VN một giai đoạn phát triển mới “giai đoạn gắn phong trào cách mạng VN với phong trào công nhân quốc tế, đưa nhân dân VN đi theo con đường mà chính Người đã trải qua, từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác-Lê nin”

(Đại Cương Lịch Sử Việt Nam, NXBGD, Tập 2, tr244-245)

- a) Đoạn tư liệu trên nói về sự kiện Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội XVIII của Đảng cộng sản Pháp. **S**
- b) Nguyễn Ái Quốc chính là người chủ chốt sáng lập Đảng cộng sản Pháp. **Đ**
- c) Sự kiện Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp đánh dấu bước phát triển nhảy vọt trong tư tưởng chính trị của Người, từ lập trường yêu nước chuyển sang lập trường chủ nghĩa Mac-Lenin. **S**
- d) Sự kiện này đánh dấu đánh dấu sự chuyển biến về hành động tiếp nối sự chuyển biến về nhận thức của Nguyễn Ái Quốc. **Đ**

BÀI 16: HỒ CHÍ MINH – ANH HÙNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1921 – 1930).

a. Chuẩn bị các điều kiện cho sự ra đời của Đảng (1921 – 1929).

Nội dung	Hoạt động
<i>Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị</i>	- Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. - Xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc kết hợp giải phóng giai cấp. - Nội dung lí luận cách mạng giải phóng dân tộc về sau được thể hiện trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. - Chủ nhiệm kiêm chủ bút báo Người cùng khổ, viết bài cho các báo, tạp chí (Nhân đạo, Đời sống công nhân, Sự thật, Thư tín Quốc tế...). - Viết tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp, sáng lập báo Thanh niên, mở các lớp huấn luyện và đào tạo cán bộ cách mạng tại Trung Quốc.
<i>Chuẩn bị về tổ chức</i>	- Xây dựng mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới: + Hoạt động trong Đảng Cộng sản Pháp. + Thành lập Hội liên hiệp thuộc địa (1921). + Hoạt động ở Liên Xô và Quốc tế Cộng sản. + Thành lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông (1925). - Tập hợp thanh niên trí thức ở hải ngoại để thành lập các tổ chức tiền thân: Thanh niên Cộng sản đoàn (2 – 1925) và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6 – 1925).

b. Ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

- ĐCSVN ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.
- ĐCSVN là sự kết hợp của 3 nhân tố: Chủ nghĩa Mác–Lênin, tư tưởng Nguyễn Ái Quốc với phong trào công nhân, phong trào yêu nước Việt Nam.
- Là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử Việt Nam.
- Chấm dứt hoàn toàn khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng.
- Đảng ra đời chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.
- Phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác.
- Đảng ra đời là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có ý nghĩa quyết định cho những bước phát triển về sau của cách mạng Việt Nam.
- Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

2. Chuẩn bị và lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn 1941 – 1945.

*Triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 – 1941) tại Pác Bó (Cao Bằng):

- Khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là giải phóng dân tộc.

- Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng. Ở Việt Nam, thành lập Mặt trận Việt Nam Độc lập đồng minh (Việt Minh).
- Xác định hình thái là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- Nhấn mạnh chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm.
- Chủ trương thành lập chính phủ Dân chủ Cộng hoà.
- Ý nghĩa: Hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng của Đảng, ghi nhận sự trở lại của tư tưởng Nguyễn Ái Quốc trong Cương lĩnh chính trị năm 1930.

***Xây dựng lực lượng chính trị:**

- Thành lập Mặt trận Việt Minh.
- Khởi thảo Chương trình cứu nước của Việt Minh.

***Xây dựng lực lượng vũ trang:**

- Nguyễn Ái Quốc biên soạn nhiều tài liệu để huấn luyện quân sự.
- 22 – 12 – 1944, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, *Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân* được thành lập do Võ Nguyên Giáp chỉ huy. Tên *Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân* nghĩa là *chính trị quan trọng hơn quân sự*. Đây là tiền thân của quân đội nhân dân Việt Nam.
- 5 – 1945, Việt Nam Cứu quốc quân và Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân thống nhất thành Việt Nam Giải phóng quân.

***Xây dựng và mở rộng căn cứ địa cách mạng:**

- Chọn Cao Bằng làm nơi thí điểm để xây dựng thành một trong hai căn cứ địa đầu tiên.
- Chuyển cơ quan chỉ đạo từ Pác Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang).
- Thành lập Khu giải phóng Việt Bắc (6 – 1945).

3. Lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (từ năm 1954 đến năm 1969).

- *Lãnh đạo xây dựng CNXH ở miền Bắc*: Chủ trì và chỉ đạo xây dựng Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (1960). Đây là Đại hội xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

- *Chỉ đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, xác định đường lối và quyết tâm đánh thắng Mỹ*:

- + Năm 1959, chủ trì Hội nghị thứ 15 của Đảng xác định phương hướng cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, cho phép sử dụng bạo lực đánh Mỹ - Diệm.
- + Từ 1965 – 1968, quân Mỹ và đồng minh trực tiếp tham chiến ở miền Nam và gây chiến tranh phá hoại miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng phân tích tình hình, dự báo và thể hiện quyết tâm thắng Mỹ.
- *Là biểu tượng đoàn kết và có vai trò to lớn trong đấu tranh ngoại giao*:
- + Vạch trần tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ, đón tiếp bạn bè quốc tế phản đối chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam.
- + Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước và bạn bè quốc tế, đồng thời giữ vững đường lối độc lập tự chủ của Việt Nam.

II. CÂU HỎI THAM KHẢO

1. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1: Ở Việt Nam, cuối năm 1928, các thành viên của tổ chức nào sau đây thực hiện chủ trương “vô sản hóa”

- | | |
|--|--------------------------------|
| A. Việt Nam Quốc dân Đảng. | B. Việt Nam nghĩa đoàn. |
| C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. | D. Đảng Lập hiến. |

Câu 2: Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?

A. Sách lược văn tắt.

B. Đề cương văn hóa Việt Nam.

C. Luận cương chính trị.

D. Báo cáo chính trị.

Câu 3: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản họp đầu năm 1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc) đã quyết

định lấy tên Đảng là

A. Đảng Lao động Việt Nam

B. Đông Dương Cộng sản đảng

C. Đảng Cộng sản Việt Nam

D. An Nam Cộng sản đảng

Câu 4. Tư tưởng cốt lõi trong *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng Cộng sản Việt Nam là

A. đoàn kết với cách mạng thế giới.

B. tự do và dân chủ.

C. ruộng đất cho dân cày.

D. độc lập và tự do.

Câu 5. Khuynh hướng vô sản ở Việt Nam hoàn toàn thắng thế trước khuynh hướng dân chủ tư sản trong những thập niên đầu của thế kỷ XX gắn với sự kiện nào dưới đây?

A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

ra đời.

C. Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

D. Chi bộ Cộng sản đầu tiên được thành

lập.

Câu 6. Sự kiện chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam hoàn toàn tự giác, trở thành giai cấp lãnh đạo cách mạng là

A. cuộc bãi công của công nhân xưởng đóng tàu Ba Son(8/1925).

B. chi bộ Cộng sản đầu tiên ra đời(3/1929).

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời(1930).

D. phong trào cách mạng năm 1930 – 1931 với đỉnh cao là Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Câu 7: Năm 1929 ba tổ chức cộng sản lần lượt ra đời theo thứ tự:

A.Đông Dương cộng sản liên đoàn, Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng.

B. An Nam cộng sản đảng, Đông Dương cộng sản đảng, Đông dương cộng sản liên đoàn.

C. Đông Dương cộng sản đảng, Đông dương cộng sản liên đoàn, An Nam cộng sản đảng.

D. Đông Dương cộng sản đảng, An Nam cộng sản đảng, Đông dương cộng sản liên đoàn.

Câu 8: Sự kiện nào dưới đây đánh dấu **bước ngoặt vĩ đại** của cách mạng Việt Nam?

A. Cách mạng Tháng Tám thành công

B. Cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

D. Chính quyền Xô Viết Nghệ - Tĩnh được thành lập

Câu 9. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên hoạt động theo khuynh hướng cách mạng

A. Cách mạng tư sản

B. Cách mạng dân chủ tư sản

C. Cách mạng vô sản

D. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới

Câu 10: Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945. Nhân dân Việt Nam đã

A. xây dựng kinh tế nhà nước.

B. xây dựng Mặt trận Việt Minh.

C. xây dựng nông thôn mới.

D. xây dựng kinh tế tập thể.

Câu 11. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) đã có chủ trương gì?

A. Thành lập Mặt trận Liên Việt.

B. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

C. Đề cao nhiệm vụ chống đế quốc, phong kiến.

D. Tiến hành cải cách ruộng đất.

Câu 12: Căn cứ địa cách mạng đầu tiên của Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là

A. Bắc Sơn - Võ Nhai.

B. Bắc Kạn.

C. Thái Nguyên.

D. Tân Trào - TuyênQuang.

Câu 13. Tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam là

A. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

B. Việt Nam Giải phóng quân

C. Hội Việt Nam cách ,mạng thanh niên

C. Cứu quốc quân.

Câu 14. Tên gọi “Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân” có nghĩa là

- A. chỉ coi trọng hoạt động chính trị. B. chỉ chú trọng hoạt động quân sự.
C. **chính trị quan trọng hơn quân sự.** D. quân sự quan trọng hơn chính trị.

Câu 15. Ngày 22-12-1944, lực lượng vũ trang nào được thành lập ở Việt Nam?

- A. Việt Nam Giải phóng quân. B. Trung đội Cứu quốc quân I.
C. **Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân** D. Vệ quốc đoàn.

Câu 16. Năm 1941, địa điểm nào sau đây được Nguyễn Ái Quốc lựa chọn làm căn cứ địa đầu tiên của cách mạng Việt Nam ?

- A. **Cao Bằng.** B. Lạng Sơn C. Phú Thọ. D. Yên Bái

Câu 17. Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với sự nghiệp nào sau đây?

A. Giải phóng giai cấp, bảo vệ tự do dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và thống nhất miền Nam.

B. **Bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và thống nhất đất nước.**

C. Đấu tranh dân tộc, bảo vệ độc lập dân chủ, xây dựng chủ nghĩa xã hội và thống nhất quốc gia.

D. Đấu tranh giai cấp, bảo vệ tự do dân tộc, xây dựng chủ nghĩa quốc gia và thống nhất đất nước

Câu 18. Nội dung nào sau đây là một trong những đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thời kì 1965 - 1968?

A. **Cùng với Trung ương Đảng phân tích, dự báo tình hình và quyết tâm đánh thắng quân Mỹ.**

B. Cùng các tướng lĩnh trực tiếp xuống trận địa để chỉ huy các trận đánh của quân đội Việt Nam.

C. Thăm các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, tranh thủ các nước nhờ giúp Việt Nam đánh Mỹ.

D. Cùng Trung ương Đảng hoạch định đường lối chiến lược cho cách mạng hai miền Nam - Bắc

Câu 19. Chủ tịch Hồ Chí Minh có đóng góp nào sau đây đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) của nhân dân Việt Nam?

A. Tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản.

B. Hoạch định đường lối của Đảng với tư cách là Tổng Bí thư.

C. Trực tiếp chỉ đạo các cuộc tổng tiến công và nổi dậy.

D. **Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các quốc gia dân chủ.**

Câu 20. Các bài thơ chúc Tết của Chủ tịch Hồ Chí Minh mỗi dịp Xuân về có ý nghĩa gì?

A. **Truyền đạt đường lối kháng chiến của Đảng.**

B. Tuyên bố độc lập, chủ quyền dân tộc Việt Nam.

C. Ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống Mỹ.

D. Tổng kết kinh nghiệm kháng chiến chống Mỹ.

2. Trắc nghiệm Đúng- Sai

Câu 1. Dựa vào thông tin:

Từ ngày 3 đến 7-2-1930, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản họp tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Tham gia Hội nghị có các đồng chí Trịnh Đình Cửu, Nguyễn Đức Cảnh (đại biểu Đông Dương Cộng sản đảng); Nguyễn Thiệu, Châu Văn Liêm (đại biểu An Nam Cộng sản đảng). Đại biểu Đông Dương Cộng sản liên đoàn không đến kịp. Hội nghị nhất trí thành lập đảng thống nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng. Ngày 3 tháng 2 năm 1930 trở thành Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

(Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3-2-1930, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>)

a) Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản có sự tham gia của ba tổ chức cộng sản. **S**

b) Hội nghị do Nguyễn Ái Quốc chủ trì tại Quảng Châu – Trung Quốc. **S**

c) Hội nghị nhất trí lấy tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam. **Đ**

d) Hội nghị có giá trị như một Đại hội thành lập Đảng vì đề ra được đường lối sách lược cho Cách mạng Việt Nam. **S**

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Tư tưởng, đạo đức khoan dung của nhân loại cộng sinh và phát triển trên nền móng của truyền thống nhân bản và yêu nước Việt Nam là bản chất và đặc điểm quán xuyên văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh. Điều cần nhấn mạnh là trong suốt chiều dài lịch sử ở Việt Nam đã xây dựng được truyền thống tiếp xúc, giao lưu tích hợp và phát triển văn hoá khoan dung không chỉ của châu Á mà của cả châu Âu và Bắc Mỹ,... Đến văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh, quá trình tiếp biến và khoan dung diễn ra một cách có ý thức với cơ sở lí luận, phương pháp luận được xác định rõ ràng”.

(Hoàng Khải Vinh, “Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh”, trích trong: Việt Nam trong thế kỉ XX, Tập 4, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.453)

a) Đoạn tư liệu thể hiện nhận định của tác giả về văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh. **Đ**

b) Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh không có khác biệt so với văn hoá khoan dung truyền thống. **S**

c. Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh đã tạo cơ sở cho văn hóa khoan dung trong truyền thống Việt Nam. **S**

d. Văn hoá khoan dung Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay. **Đ**

BÀI 17: DẤU ẤN HỒ CHÍ MINH TRONG LÒNG NHÂN DÂN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới.

- Năm 1987, cuộc họp của Đại hội đồng UNESCO lần thứ 24 ở Pa-ri (Pháp) đã ra Nghị quyết số 24C/18.65, ghi nhận: *Năm 1990 sẽ đánh dấu 100 năm kỉ niệm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam.*

- Thế giới vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất phát từ nguyên nhân:

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, đồng thời góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới.

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh còn có đóng góp quan trọng trên các lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, giáo dục, nghệ thuật, nhân cách, lối sống...

- Nhiều nước trên thế giới có các hoạt động tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh như xây dựng tượng đài, nhà lưu niệm, đặt tên trường học, đường phố...

2. Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân Việt Nam.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến và hi sinh cả cuộc đời cho dân tộc Việt Nam.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là tấm gương sáng về đạo đức, phẩm chất, lối sống cho các thế hệ người dân Việt Nam học tập và noi theo.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại di sản lớn trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là giá trị về tư tưởng, văn hoá.

- Sự vinh danh và tri ân của nhân dân Việt Nam đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh được nối tiếp qua nhiều thế hệ với những hình thức khác nhau: xây dựng công trình tưởng niệm, xây dựng hình tượng, nhân cách trong văn học, nghệ thuật....

- Năm 2006, Bộ Chính trị BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành chỉ thị số 06-CT/TW tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Năm 2016, Bộ Chính trị BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

II. CÂU HỎI THAM KHẢO

1. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1. Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại di sản lớn trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là những giá trị về

A. tư tưởng, văn hoá.

B. kinh tế, chính trị.

C. kinh tế, xã hội.

D. quân sự, xã hội.

Câu 2. Chủ tịch Hồ Chí Minh có cống hiến nổi bật đối với những phong trào nào sau đây trên thế giới?

A. Phong trào vô sản toàn cầu, phong trào thống nhất dân tộc.

B. Phong trào cộng sản khu vực, phong trào giải phóng thuộc địa và chính quốc.

C. Phong trào công - nông khu vực, phong trào giải phóng thực dân.

D. Phong trào cộng sản quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 3. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong quá trình

A. xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam.

B. xây dựng và phát triển văn minh Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc khu vực.

C. xây dựng và phát triển nền công nghệ và con người Việt Nam trong thời kì mới.

D. xây dựng và phát triển tính cách truyền thống con người Việt Nam tiên tiến.

Câu 4. Một trong những quốc gia ở châu Á đã dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh là

A. Ấn Độ. **B. Nê-pan.** **C. Bru-nây.** **D. Miến Điện.**

Câu 5. Một trong những quốc gia ở châu Âu đã dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh là

A. Ấn Độ. **B. Cuba.** **C. Nga.** **D. Mỹ.**

Câu 6. Một trong những quốc gia ở châu Mỹ đã dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh là

A. Canada. **B. Cuba.** **C. Ecuador.** **D. Pê-ru.**

Câu 7. Một trong những quốc gia có nhiều di tích gắn với các hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình tìm đường cứu nước (1911-1941) là

A. Hàn Quốc. **B. Canada.** **C. Pháp.** **D. Cu-ba.**

Câu 8. Trong cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh có “ham muốn tột bậc”, đó là

A. Việt Nam sẽ trở thành cường quốc số 1. **B. vô sản các nước đoàn kết, đồng tâm lại.**

C. độc lập, tự do cho nhân dân Việt Nam **D. không còn cuộc chiến tranh nào diễn ra**

Câu 9 Dân tộc đã lấy họ của Chủ tịch Hồ Chí Minh làm họ chung cho tất cả mọi người là

- A. *Vân Kiều.*** B. Xơ Đăng C. Khơ-me D. Ba Na.

Câu 10. Một trong những di sản thiêng liêng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho nhân dân Việt Nam là gì?

- A. *Bản Di chúc của Người.*** C. Lăng Hồ Chí Minh.
B. Lời Kêu gọi kháng chiến. D. Quảng trường Hồ Chí Minh.

Câu 11. Loài cây nào sau đây đã được nhân dân miền Nam đã kính dâng lên Chủ tịch Hồ Chí Minh

- A. Nhãn lồng. B. Cam canh. C. Vải thiều. **D. *Vú sữa.***

Câu 12. Năm 1987, tổ chức nào sau đây đã công nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa hóa kiệt xuất?”

- A. *UNESCO.*** B. UNICEF C. ASEAN. D. NAFTA.

Câu 13. Vì sao trong quá trình hoạt động ở nước ngoài (1911-1941) Nguyễn Ái Quốc luôn nhận được sự trân trọng giúp đỡ của nhiều nhân vật uy tín, nổi tiếng trên thế giới?

- A. *Nhân cách cao đẹp của Người.*** C. Do đề nghị hỗ trợ của Liên Xô.
B. Quốc tế cộng sản đã can thiệp. D. Do nguyện vọng của nhân dân.

Câu 14. Vì sao chúng ta cần học tập đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh?

- A. Được thăng quan tiến chức. **C. *Hoàn thiện bản thân mình.***
B. Tăng thu nhập và có địa vị D. Để được kết nạp vào Đảng

Câu 15. Vì sao sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (1969) Đảng và Nhà nước Việt Nam quyết định xây dựng lăng?

- A. *Nguyện vọng của nhân dân cả nước.*** C. Sự chỉ đạo của Trung Quốc, Liên Xô.
B. Yêu cầu của giới trí thức trên thế giới. D. Thực hiện quyết định của UNESCO.

Câu 16. Vì sao rất nhiều trí thức, nhà khoa học sau khi được gặp Hồ Chủ tịch đã sẵn từ bỏ vinh hoa phú quý cả đời dấn thân vào con đường cách mạng đầy gian khổ?

- A. Dùng chức vụ, địa vị khi cách mạng thắng lợi để lôi kéo.
B. *Bác cho họ thấy được dân tộc, Tổ quốc là quan trọng nhất.*
C. Cuộc sống ở nước ngoài luôn bị mật thám theo dõi, quản lý.
D. Điều kiện làm việc quá khó khăn sau Chiến tranh thế giới hai

Câu 17. Mục đích của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khi phát động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” là

- A. tăng khối đại đoàn kết với các lực lượng tiến bộ, dân chủ, hội chủ nghĩa.
B. thể hiện được sự đoàn kết với các nước xã.
C. tăng cường, củng cố quyền lãnh đạo tuyệt đối của Đảng.
D. *phát huy giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.*

Câu 18. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” có tác dụng như thế nào đến đời sống chính trị - xã hội Việt Nam

- A. *Lan tỏa và mang lại những giá trị tích cực.***
B. Giảm bớt tỷ lệ thất nghiệp trong nhân dân.
C. Thay đổi cơ cấu dân cư theo vùng kinh tế.
D. Ổn định cuộc sống cho nhân dân vùng cao.

Câu 19. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết văn, làm thơ với mục đích là

A. trở thành văn, nhà thơ nổi tiếng.

C. để thu hút sự ủng hộ của quốc tế.

B. phục vụ nhân dân và cách mạng.

D. đánh vào tâm lý giặc ngoại xâm.

Câu 20. Năm 1976, thành phố nào sau đây được đổi tên là Thành phố Hồ Chí Minh

A. Sài Gòn - Gia Định.

B. Hà-Nam-Ninh.

C. Quảng Đà.

D. Hậu Giang.

2. Trắc nghiệm Đúng - Sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

(Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh, 1969)

a) Di chúc phản ánh mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi Việt Nam thống nhất đất nước. **S**

b) Di chúc phản ánh những mong muốn tốt đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với đất nước. **Đ**

c) Di chúc là văn bản quan trọng trong di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho mai sau. **Đ**

d) Di chúc cho thấy bài học toàn dân cần thường xuyên tham gia và thúc đẩy cách mạng thế giới. **S**

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Hồ Chủ tịch là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trái tim, khối óc của Người dành cho dân tộc Việt Nam ta cũng hướng về giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Là người học trò trung thành của Các Mác và Lê-nin, Hồ Chủ tịch chẳng những là một nhà yêu nước vĩ đại, mà còn là một chiến sĩ xuất sắc trong phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc của thế kỉ XX. Hồ Chủ tịch thường dạy chúng ta phải chăm lo bảo vệ sự đoàn kết quốc tế, vì sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam, vì nghĩa vụ cao cả đối với cách mạng thế giới”.

(Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969 tại Hà Nội, trích trong: Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 15, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.627)

a) Điều văn ca ngợi Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Lễ truy điệu được tổ chức tại Hà Nội sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời năm 1969. **Đ**

b) Nội dung đoạn điều văn cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh có cống hiến to lớn đối với cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới. **Đ**

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí, vai trò đặc biệt đối với tiến trình lịch sử Việt Nam cũng như phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. **S**

d) Phong trào cộng sản quốc tế hiện nay trên thế giới đang tiếp tục phát triển mạnh mẽ và có sự đoàn kết chặt chẽ. **S**

BÀI 16

Câu 1. Nêu ý nghĩa của sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

HS trình bày đảm bảo các nội dung sau:

- ĐCSVN ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp.
- ĐCSVN là sự kết hợp của 3 nhân tố: Chủ nghĩa Mác–Lênin, tư tưởng Nguyễn Ái Quốc với phong trào công nhân, phong trào yêu nước Việt Nam.
- Là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử Việt Nam.
- + Chấm dứt hoàn toàn khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng.
- + Đảng ra đời chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.
- + Phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác.
- + Đảng ra đời là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có ý nghĩa quyết định cho những bước phát triển về sau của cách mạng Việt Nam.
- + Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

Câu 2: Thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay cần làm gì để thực hiện lời dạy của Người:

“Các vua Hùng đã có công dựng nước. Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”

HS trình bày đảm bảo các nội dung sau:

- Ghi nhớ công lao dựng nước của các Vua Hùng, tự hào và ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn và bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc...
- Trách nhiệm cần được thể hiện bằng những hành động cụ thể: học tập nâng cao năng lực trình độ, rèn luyện đức, trí, thể, mỹ... lên án những quan điểm, hành động sai trái, xuyên tạc lịch sử, đi ngược đường lối của Đảng và Nhà nước...

BÀI 17

Câu 1. Nêu nguyên nhân nhân dân thế giới đánh giá cao những cống hiến và giá trị tư tưởng, văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

HS trình bày đảm bảo các nội dung sau:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, đồng thời góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh còn có đóng góp quan trọng về nhiều mặt trên các lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, giáo dục, nghệ thuật, nhân cách, lối sống,... Những đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kết tinh của truyền thống văn hoá Việt Nam và tinh hoa văn hoá của nhân loại.

Câu 2. Nêu nguyên nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong lòng nhân dân Việt Nam.

HS trình bày đảm bảo các nội dung sau:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời cho độc lập dân tộc, tự do và hạnh phúc của nhân dân.
- Người là nhà cách mạng lỗi lạc, nhà văn hoá lớn với những đóng góp vĩ đại trên nhiều lĩnh vực: chính trị, quân sự, ngoại giao, văn hoá, giáo dục...
- Cuộc đời của Người cũng là tấm gương đạo đức sáng ngời với phong cách cá nhân giản dị, gần gũi, nhân ái, vị tha...
- Mỗi người Việt Nam đều dành cho Người lòng yêu quý, kính trọng và biết ơn vô hạn, bởi Người chính là vị cha già kính yêu của dân tộc.